TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 73 /2019/QĐST-HNGĐ	**Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 03 năm 2019**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 68/2019TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Bích T, sinh năm 1976

Bị đơn: Anh Võ Phước S, sinh năm 1973

Cùng thường trú: Ấp V, xã T, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Đặng Thị Bích T và anh Võ Phước S.

2.Về con chung: Có 02 con chung là Võ Phước S , sinh ngày 1997 và Võ Thị V, sinh năm 2000. Các con đều đã thành niên và đều có thể lao động được, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Đặng Thị Bích T tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình nhưng chị T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đ theo biên lai thu số 0000254 ngày 23/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Trả lại cho chị T 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trần Vĩnh Yên